

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh
với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị
và công tác quần chúng trong Công an xã, phường**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 90-QĐ/TW, ngày 06/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an tỉnh, thành phố;

- Căn cứ Quy định số 343-QĐ/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 05/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh tại Tờ trình số 19-TTr/ĐUCA, ngày 24/11/2025,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đảng ủy Công an tỉnh; đảng ủy xã, phường; các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|--------------|
| - Các ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra,
Văn phòng Trung ương Đảng,
Đảng ủy Công an Trung ương,
Đảng ủy: Các cơ quan Đảng tỉnh, UBND tỉnh,
Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
Đảng ủy Công an tỉnh,
Các đảng ủy xã, phường,
Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. | } | (để báo cáo) |
|--|---|--------------|

**TM BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hồng Lĩnh

QUY CHẾ
phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh
với đảng ủy xã, phường về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị
và công tác quần chúng trong Công an xã, phường
(Kèm theo Quyết định số 104-QĐ/TU, ngày 18/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương pháp phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với đảng ủy xã, phường (*sau đây gọi tắt là đảng ủy xã*) về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã, phường (*sau đây gọi tắt là Công an xã*).

2. Quy chế này áp dụng đối với Đảng ủy Công an tỉnh, đảng ủy xã và đảng ủy (chi bộ) Công an xã.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Điều lệ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thống nhất của Đảng ủy Công an tỉnh, đảng ủy xã đối với công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an xã.

2. Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, phù hợp với quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy xã; tạo điều kiện thuận lợi để các bên cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chương II
NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và công tác quần chúng, xây dựng tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và công tác cán bộ trong Công an xã; xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở phạm vi xã.

3. Lãnh đạo xây dựng Công an xã cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn

xã hội ở xã, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, nhất là xây dựng, phát triển đảng viên trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

4. Thông báo trao đổi thông tin về tình hình an ninh, trật tự; việc thực hiện các văn bản của Đảng, Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và đảng ủy xã về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Điều 4. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Trách nhiệm chủ trì

- Nghiên cứu, đề xuất Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương; ban hành nghị quyết của Đảng ủy Công an tỉnh trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

- Lãnh đạo thực hiện công tác chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, phẩm chất, tư cách người Công an cách mạng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, lịch sử Công an nhân dân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các biểu hiện tiêu cực, lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để vụ lợi, tham nhũng, nhận hối lộ, sách nhiễu, gây phiền hà với Nhân dân trong Công an xã; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

- Lãnh đạo, xây dựng Công an xã toàn diện về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ chế lãnh đạo, chỉ huy; cơ sở vật chất, hậu cần đời sống, trang bị, phương tiện, phương hướng dự toán ngân sách, kế hoạch phân bổ ngân sách hằng năm... của Công an xã, đủ sức giải quyết các vấn đề an ninh, trật tự ngay tại cơ sở, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện công tác tổ chức, cán bộ trong Công an xã đúng quan điểm, nguyên tắc, chế độ, quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước và của cấp trên.

- Tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy về chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Thông báo, trao đổi với đảng ủy xã về tình hình an ninh, trật tự và những chủ trương mới của Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Công an tỉnh liên quan đến nội dung phối hợp quy định tại Điều 3 Quy chế này.

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản của Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương và Đảng ủy Công an tỉnh về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng ở Công an xã cho phù hợp với tính chất, đặc điểm của lực lượng Công an nhân dân.

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên Công an xã; xây dựng văn kiện, phương án nhân sự đại hội đảng bộ, chi bộ Công an xã. Tham gia ý kiến về quy hoạch đảng ủy xã đối với lãnh đạo Công an xã; đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với đảng bộ, chi bộ Công an xã.

- Hướng dẫn thực hiện chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở xã.

- Khi bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an xã (là đảng viên trong đảng bộ xã) trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi để Đảng ủy xã thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định vào đảng ủy xã, lãnh đạo bầu vào ban thường vụ đảng ủy xã và chỉ định giữ chức bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an xã. Khi luân chuyển, điều động và bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an xã từ đảng bộ khác về quy trình chỉ định trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ xã thì Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy xã; thống nhất với đảng ủy xã để thực hiện quy trình chỉ định đồng chí đó vào cấp ủy Công an xã, ban thường vụ (nếu có) và giữ chức bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an xã.

- Giới thiệu nhân sự lãnh đạo Công an xã tham gia ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân xã theo cơ cấu.

Điều 5. Trách nhiệm của đảng ủy xã

1. Trách nhiệm chủ trì

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện các văn bản của đảng, nghị quyết, chỉ thị của tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh trong lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi xã.

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng trong Công an xã. Quyết định phương án nhân sự, tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ Công an xã, phê duyệt quy hoạch cấp ủy trong Công an xã theo quy định trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Đảng ủy Công an tỉnh. Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với đảng bộ, chi bộ và đảng viên thuộc đảng bộ, chi bộ Công an xã.

- Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nghị quyết của đảng ủy xã về xây dựng Công an xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động của Công an tỉnh trong Công an xã.

- Quyết định các chủ trương, giải pháp xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã.

- Quyết định khen thưởng, kỷ luật về đảng đối với lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ Công an xã.

- Giới thiệu nhân sự lãnh đạo Công an xã tham gia ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân xã và bầu vào ủy viên ủy ban xã. Khi bổ nhiệm đồng chí Trưởng Công an xã (là đảng viên trong đảng bộ xã) trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ đại hội đảng bộ xã vào đảng ủy xã, sau khi Đảng ủy Công an tỉnh trao đổi, đảng ủy xã thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định đồng chí đó vào đảng ủy xã, lãnh đạo bầu vào ban thường vụ đảng ủy xã và chỉ định giữ chức bí thư đảng ủy (chi bộ) Công an xã.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng trong đảng bộ (chi bộ) Công an xã; xây dựng đảng bộ (chi bộ) Công an xã trong sạch, vững mạnh.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng đảng cho đội ngũ cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ Công an xã; phân công đồng chí phó bí thư Đảng ủy xã, chủ tịch ủy ban nhân dân xã phụ trách đảng bộ (chi bộ) Công an xã.

- Thông báo, trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh về những chủ trương mới của đảng ủy xã liên quan đến nội dung phối hợp tại Điều 3 Quy chế này.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo công tác cán bộ trong Công an xã theo quy định của Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Công an xã; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về chủ trương, phương hướng xây dựng thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nếu có vấn đề chưa thống nhất với nghị quyết của Đảng ủy Công an tỉnh thì đảng ủy xã báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Giới thiệu nhân sự lãnh đạo Công an xã tham gia ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân xã theo cơ cấu.

- Trao đổi, thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh khi xem xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật về đảng đối với cán bộ lãnh đạo Công an xã. Nếu không thống nhất thì đảng ủy xã báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để thống nhất thực hiện.

- Phối hợp trong lãnh đạo thực hiện chủ trương giới thiệu đồng chí bí thư (hoặc phó bí thư) đoàn thanh niên Công an xã tham gia ban thường vụ, giữ chức danh phó bí thư đoàn xã kiêm nhiệm.

- Phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo trụ sở, nơi làm việc và các điều kiện phục vụ công tác của lực lượng Công an xã theo quy định, phù hợp tình hình thực tiễn địa phương.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh thông báo hoặc làm việc với đảng ủy xã về chủ trương, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân ở xã.

2. Khi có yêu cầu phối hợp thì bên đề nghị trao đổi thông tin hoặc gửi văn bản đến bên được đề nghị, bên nhận đề nghị có trách nhiệm trả lời kịp thời bằng hình thức phù hợp. Đối với những nội dung quan trọng, phức tạp thì bên nêu vấn đề chủ động làm việc với bên được đề nghị để thống nhất trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu có vấn đề chưa thống nhất với nghị quyết của Đảng ủy Công an tỉnh thì đảng ủy xã báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Khi có tình huống đột xuất, phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội xảy ra tại địa phương thì đảng ủy xã báo cáo ngay với Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng thời trao đổi ngay với Đảng ủy Công an tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, tổ chức rút kinh nghiệm và biện pháp thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo; tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề xuất hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế này.

2. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Quy chế vào năm cuối nhiệm kỳ đại hội đảng bộ xã.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bí thư Đảng ủy Công an tỉnh và bí thư đảng ủy xã chịu trách nhiệm chỉ đạo quán triệt, tổ chức thực hiện, đồng thời bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện tốt Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng ủy xã tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định, bổ sung, sửa đổi Quy chế.
